

SỞ TƯ PHÁP TỈNH TUYÊN QUANG

BẠN CẦN BIẾT

CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ VỀ: VẬT TƯ, GIỐNG CÂY TRỒNG, VẬT NUÔI; SẢN XUẤT NÔNG SẢN XUẤT KHẨU; TƯỚI TIỀN TIẾN, TIẾT KIỆM NƯỚC; HỢP TÁC XÃ THÀNH LẬP MỚI

(Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND
ngày 16/7/2021 của Hội đồng nhân tỉnh
về chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất
nông, lâm nghiệp, thủy sản hàng hóa;
sản phẩm OCOP và xây dựng nông thôn
mới trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang
giai đoạn 2021-2025)



In 10.000 tờ, Giấy phép xuất bản số 65/GP-STTTT do
Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Tuyên Quang cấp
ngày 29/5/2023. In xong và nộp lưu chiểu tháng 6/2023.

I. CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ VỀ VẬT TƯ, GIỐNG CÂY TRỒNG, VẬT NUÔI

1. Hỗ trợ ghép cải tạo giống vườn cây ăn quả

a) Nội dung, mức hỗ trợ: Hỗ trợ 01 lần chi phí cho các tổ chức, cá nhân thực hiện ghép cải tạo vườn cây ăn quả. Định mức hỗ trợ 50.000 đồng/cây.

b) Điều kiện hỗ trợ: Diện tích có trong quy hoạch, kế hoạch cải tạo vườn cây ăn quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện. Cây gốc được chăm sóc đúng quy trình kỹ thuật, có trên 70% số mắt ghép đã liền vết ghép và nảy mầm.

c) Phương thức hỗ trợ: Việc hỗ trợ thực hiện sau khi vườn cây được cải tạo và nghiệm thu kết quả theo quy định.

2. Hỗ trợ công tác thụ tinh nhân tạo cho trâu, bò

a) Nội dung, mức hỗ trợ: Hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân (trừ doanh nghiệp) thực hiện công tác thụ tinh nhân tạo cho trâu, bò. Định mức hỗ trợ: 200.000 đồng/con bê, nghé.

b) Điều kiện hỗ trợ: Bê, nghé được sinh ra bằng phương pháp thụ tinh nhân tạo.

c) Phương thức hỗ trợ: Việc hỗ trợ thực hiện sau khi bê, nghé sinh ra và được nghiệm thu kết quả theo quy định.

3. Hỗ trợ nuôi lợn đực giống để khai thác tinh

a) Nội dung, mức hỗ trợ: Hỗ trợ 01 lần 50% kinh phí mua lợn đực giống nội, lợn đực giống ngoại dùng để khai thác tinh cho hợp tác xã, trang trại, hộ gia đình, cá nhân nhằm nâng cao chất lượng giống lợn địa phương. Mức hỗ trợ

theo thực tế nhưng tối đa không quá 25,0 triệu đồng/con, định mức hỗ trợ 01con/hợp tác xã, cá nhân.

b) Điều kiện hỗ trợ: Mua mới lợn đực giống nội, lợn đực giống ngoại đảm bảo tiêu chuẩn để khai thác tinh; có cam kết chăn nuôi bảo đảm vệ sinh phòng dịch, bảo vệ môi trường và thực hiện chăm sóc, nuôi dưỡng, khai thác lợn đực giống trong thời gian ít nhất 24 tháng (trừ trường hợp chết do thiên tai, dịch bệnh).

c) Phương thức hỗ trợ: Việc hỗ trợ thực hiện theo kế hoạch được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt hàng năm và sau khi đã mua con giống, được nghiệm thu kết quả theo quy định.



4. Hỗ trợ cây giống lâm nghiệp để trồng rừng tập trung, làm giàu rừng tự nhiên sản xuất

a) Nội dung, mức hỗ trợ: Hỗ trợ cây giống lâm nghiệp (gồm cây keo lai được sản xuất bằng phương pháp nuôi cấy mô; cây keo tai tượng được gieo ươm từ hạt giống nhập ngoại; cây dổi ăn hạt, cây sấu, cây trám trắng được nhân giống bằng phương pháp ghép) để hộ gia đình, cá nhân trồng rừng sản xuất tập trung, làm giàu rừng tự nhiên

sản xuất. Mức hỗ trợ: 100% cây giống trồng chính theo mật độ quy định trong quy trình kỹ thuật trồng rừng của cấp có thẩm quyền đối với từng loài cây cụ thể và chi phí vận chuyển cây giống đến trung tâm xã theo đơn giá được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, giao dự toán hằng năm; chi phí khảo sát, thiết kế, lập hợp đồng 50.000 đồng/ha và 10% chi quản lý trực tiếp (của chi phí cây giống và phí vận chuyển).

b) Điều kiện hỗ trợ: Có đất trong quy hoạch phát triển rừng sản xuất (thực hiện trồng rừng tập trung), hoặc đất có rừng tự nhiên là rừng sản xuất (thực hiện làm giàu rừng) đã được giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc sử dụng ổn định không tranh chấp; diện tích đất tập trung từ 0,3 ha trở lên.

c) Phương thức hỗ trợ: Việc hỗ trợ thực hiện theo kế hoạch được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt hằng năm và theo các quy định của pháp luật hiện hành.

II. CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ SẢN XUẤT NÔNG SẢN XUẤT KHẨU

1. Nội dung, mức hỗ trợ: Hỗ trợ 50% chi phí đầu tư thực tế nhưng tối đa không quá 1,0 tỷ đồng/dự án cho các doanh nghiệp, hợp tác xã để đầu tư thực hiện dự án sản xuất nông sản xuất khẩu. Định mức hỗ trợ cụ thể:

a) **Chi phí giống:** Hỗ trợ 70% chi phí mua giống, tối đa không quá 03 vụ hoặc 03 chu kỳ sản xuất, khai thác sản phẩm thông qua các dịch vụ tập trung của hợp tác xã, mức hỗ trợ không quá 400 triệu đồng.

b) **Chi phí cải tạo đất:** Theo thực tế nhưng tối đa không quá 20,0 triệu đồng/ha.

c) **Chi phí hỗ trợ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước:** Thực hiện theo quy định nêu tại mục III Tờ gấp này.

d) **Chi phí cấp mã số vùng trồng:** Theo thực tế nhưng tối đa không quá 100,0 triệu đồng/dự án.

đ) **Chi phí áp dụng quy trình thực hành nông nghiệp tốt theo tiêu chuẩn của Việt Nam hoặc quốc tế:** Hỗ trợ 01 lần cho các tổ chức, cá nhân 80% kinh phí thực tế đánh giá và cấp giấy chứng nhận áp dụng quy trình sản xuất, chế biến theo tiêu chuẩn của Việt Nam hoặc Quốc tế do một tổ chức chứng nhận phù hợp cấp theo quy định. Mức hỗ trợ theo thực tế nhưng tối đa 100,0 triệu đồng/sản phẩm đối với tiêu chuẩn trong nước; tối đa 300,0 triệu đồng/sản phẩm đối với tiêu chuẩn Quốc tế.

* **Điều kiện hỗ trợ:** Tổ chức, cá nhân sản xuất, chế biến sản phẩm hàng hóa nông, lâm nghiệp, thủy sản đảm bảo tiêu chuẩn.

* **Phương thức hỗ trợ:** Việc hỗ trợ thực hiện sau khi tổ chức, cá nhân có sản phẩm được cấp giấy chứng nhận sản xuất, chế biến theo tiêu chuẩn.

2. Điều kiện hỗ trợ: Doanh nghiệp, hợp tác xã được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (nếu có theo quy định của pháp luật hiện hành); có hợp đồng xuất khẩu nông sản với đơn vị có đủ năng lực thực hiện xuất khẩu.

3. Phương thức hỗ trợ: Việc hỗ trợ thực hiện sau khi dự án được triển khai và được nghiệm thu theo quy định.

III. CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ TƯỚI TIÊN TIẾN, TIẾT KIỆM NƯỚC

1. Nội dung, mức hỗ trợ: Hỗ trợ 01 lần cho các tổ chức, cá nhân 50% chi phí vật liệu, máy thi

công và thiết bị để đầu tư xây dựng hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng cạn. Mức hỗ trợ theo thực tế nhưng tối đa không quá 40,0 triệu đồng/ha.

2. Điều kiện hỗ trợ: Đối với cá nhân, quy mô khu tưới tối thiểu 0,1ha; đối với tổ chức, quy mô khu tưới tối thiểu 1,0ha và có hợp đồng liên kết với hộ gia đình hoặc cá nhân trực tiếp sản xuất.

3. Phương thức hỗ trợ: Việc hỗ trợ thực hiện sau khi hệ thống tưới được xây dựng và nghiệm thu theo quy định.

IV. CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ HỢP TÁC XÃ THÀNH LẬP MỚI

1. Nội dung, mức hỗ trợ: Hỗ trợ 50,0 triệu đồng/hợp tác xã nông, lâm nghiệp, thủy sản thành lập mới để mua máy vi tính và trang thiết bị văn phòng.

2. Điều kiện hỗ trợ: Hợp tác xã thành lập mới có tổ chức sản xuất hàng hóa nông, lâm nghiệp, thủy sản gắn với tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị.

3. Phương thức hỗ trợ: Việc hỗ trợ thực hiện sau khi hợp tác xã được thành lập và đã mua máy vi tính, trang thiết bị văn phòng./.

